

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 02/7/2018
V/v Tranh chấp về
Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HOÀ BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Tấn và Ông Quách Văn Tới
- ***Thư ký phiên toà:*** bà Lê Thị Hồng- Thư ký Toà án huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà:*** Ông Bùi Mạnh Tuấn- Kiểm sát viên.
- Ngày 02 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXX-ST ngày 12/06/2018 giữa các đương sự:
- ***Nguyên đơn:*** **Bùi Thị T**, sinh năm 1996. Cư trú và làm việc: xóm Sỳ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (có mặt);
- ***Bị đơn:*** Quách Văn D, sinh năm 1991. Cư trú và làm việc: xóm Sỳ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong đơn ly hôn và các lời khai của mình, nguyên đơn Bùi Thị T trình bày:
1. Về hôn nhân:
Chị và anh Quách Văn D có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2015 trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau và không có con chung. Hiện anh chị đã sống ly thân. Nay chị xin ly hôn để giải phóng cho cả hai và ổn định cuộc sống.
 2. Về con chung; Về tài sản chung; Công nợ chung: Không có.
Ngoài ra chị T không có yêu cầu gì thêm.
Anh D vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

Phát biểu quan điểm tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và các đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án. Việc giải quyết vụ án Kiểm sát viên đề nghị như sau:

Về tố tụng: Anh Quách Văn D đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng không chấp hành. Phiên tòa đã phải hoãn một lần, do đó đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hôn nhân: Xác định mâu thuẫn giữa chị T và anh D đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là phù hợp.

Về con chung; Về tài sản chung; công nợ chung: Chị T khai không có nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

Ngoài ra không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa HĐXX nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Anh Quách Văn D đăng ký nhân khẩu thường trú tại xóm Sỳ- xã Mỹ Thành- huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình. Quá trình giải quyết vụ án anh D đi làm ăn nhưng không thông báo địa chỉ mới nên Tòa án không thể tổng đạt được giấy triệu tập cho anh D. Tình huống anh D vẫn về liên lạc với gia đình tại xóm Sỳ- xã Mỹ Thành. Theo qui định tại Điều 177; 179 Bộ luật tố tụng dân sự, TAND huyện Lạc Sơn đã tiến hành niêm yết công khai các giấy tờ tố tụng và thông báo cụ thể cho anh D biết về thời gian triệu tập nhưng anh D không chấp hành theo giấy triệu tập. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do đó HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án và xác minh tại địa phương HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh D là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống và không có con chung. Hiện hai người đã sống ly thân. Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh D đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh D là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GD năm 2014.

[3]. Về con chung; Về tài sản chung; Công nợ chung:

Chị T khai không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí:

Chị T phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn Nhân- Gia Đình năm 2014; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Xử chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị T: Cho chị Bùi Thị T được ly hôn anh Quách Văn D.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự buộc chị T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ dự phí theo biên lai thu tiền số 0004412 ngày 08/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay chị T không phải nộp án phí nữa.

Đã báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi cư trú của bị đơn.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHA huyện Lạc sơn;.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

1. Bùi Văn Ôn 2. Dương Thanh Hiếu

Nguyễn Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:

- *VKSND huyện Lạc Sơn;*

TÒA

- *CCTHA huyện Lạc sơn;*

- *Đương sự;*

- *Lưu hồ sơ.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

1. Bùi Văn Ôn

2. Bùi Văn Tấn

Nguyễn Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạc Sơn;

TÒA

- CCTHA huyện Lạc sơn;

- UBND xã Mỹ Thành;

- Đường sự;

- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

1. Bùi Hồng Đông 2. Bùi Văn Quý

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thanh Hoa

